

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN LÃNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 31-10-2022  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Đỗ Thị Xuyên;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Đức Bình;
2. Ông Nguyễn Văn Nhòng.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1989; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh H; nơi tạm trú: Thôn T, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn L, sinh năm 1988; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh H; nơi tạm trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải, nguyên đơn là chị Hoàng Thị M trình bày:

Chị M và anh Trần Văn L kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh H ngày 26/3/2012. Quá trình chung sống, anh chị hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh L mãi chơi, không chịu làm ăn, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, hôn nhân không hạnh phúc. Do mâu thuẫn căng thẳng nên anh chị sống ly thân từ đầu năm

2022 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy vợ chồng không thể đoàn tụ, chị M yêu cầu được ly hôn anh L. Anh chị có 01 con chung là Trần Hoàng P, sinh ngày 14/3/2013. Khi ly hôn, chị M đề nghị Toà án giao con cho chị trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng cho con, chị xin tự thoả thuận, giải quyết với anh L, không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Trần Văn L trình bày về thời gian, điều kiện kết hôn, tình trạng hôn nhân như nội dung chị M trình bày. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên căng thẳng bất hoà. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy vợ chồng không thể đoàn tụ, anh L đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị M. Anh chị có 01 con chung Trần Hoàng P, sinh ngày 14/3/2013. Do con có nguyện vọng ở với chị M nên khi ly hôn, anh đồng ý giao con cho chị M trực tiếp nuôi; việc cấp dưỡng cho con, anh tự thoả thuận với chị M, không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do công việc bận, anh L không thể tham gia phiên họp, hoà giải và phiên toà, anh xin vắng mặt tại phiên họp, hoà giải và phiên toà, đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt anh.

Tại phiên toà, các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; nguyên đơn không có văn bản thể hiện việc thay đổi, bổ sung, rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện; bị đơn không có văn bản thể hiện việc thay đổi ý kiến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Căn cứ yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị M thì quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là Ly hôn, tranh chấp về nuôi con; anh Trần Văn L là bị đơn, hiện đăng ký tạm trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị M và anh Trần Văn L được xác lập từ ngày 26/3/2012 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị chung sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp,

vợ chồng bất đồng quan điểm; anh L mãi chơi, không chịu làm ăn, không quan tâm đến vợ con khiến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, hôn nhân không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị M yêu cầu ly hôn, anh L cũng đồng ý. Như vậy, có đủ căn cứ xác định, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được; yêu cầu ly hôn của chị M là có căn cứ, phù hợp với ý chí của anh L và quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận, xử cho chị M được ly hôn anh L.

[4] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Trần Hoàng P, sinh ngày 14/3/2013, đã trên 7 tuổi và có nguyện vọng được chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; cả anh L và chị M đều có nguyện vọng giao con cho chị M trực tiếp nuôi khi ly hôn. Căn cứ các khoản 2, 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M, giao con Trần Hoàng P cho chị M trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị M, anh L xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị M là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị M:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị M được ly hôn anh Trần Văn L.

2. Về con chung: Giao con Trần Hoàng P, sinh ngày 14/3/2013 cho chị Hoàng Thị M trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không giải quyết vấn đề cấp dưỡng cho con do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết do các đương sự không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị M đã nộp đủ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0006349 ngày 06 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

Chị M, anh L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã K, huyện K, tỉnh H (ĐKKH năm 2012);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Xuyên**

